

TỈ KHỐI CỦA CHẤT KHÍ

Câu 1: Khí nào nặng nhất trong các khí sau?

- A. CH_4 . B. CO_2 . C. N_2 . D. H_2 .

Câu 2: Trong các khí H_2 , O_2 , Cl_2 , SO_2 , khí nặng nhất là

- A. H_2 . B. O_2 . C. Cl_2 . D. SO_2 .

Câu 3: Trong các khí CO_2 , H_2S , N_2 , H_2 , SO_2 , số khí nhẹ hơn không khí là

- A. 5. B. 4. C. 3. D. 2.

Câu 4: Trong các khí CO_2 , H_2S , N_2 , H_2 , SO_2 , N_2O , số khí nặng hơn không khí là

- A. 1. B. 3. C. 4. D. 5.

Câu 5: Khí SO_2 **nặng hay nhẹ** hơn không khí **bao lần**?

- A. Nặng hơn không khí 2,2 lần. B. Nhẹ hơn không khí 3 lần.
C. Nặng hơn không khí 2,4 lần. D. Nhẹ hơn không khí 2 lần.

Câu 6: Người ta thu được **khí oxi** vào ống nghiệm đặt **thẳng đứng và úp ngược** là vì:

- A. Oxi nặng hơn không khí. B. Oxi nhẹ hơn không khí.
C. Oxi ít tan trong nước. D. Oxi không tác dụng với nước.

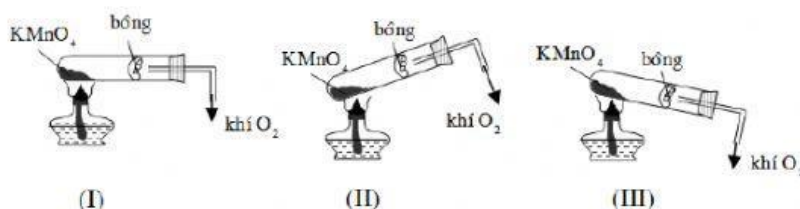
Câu 7: Thu khí hiđro vào bình hoặc lọ bằng phương pháp đẩy không khí, ta nên đặt ... (1)... vì ... (2)...

- A. (1): đứng bình; (2): hiđro nặng hơn không khí.
B. (1): úp bình; (2): hiđro nhẹ hơn không khí.
C. (1): úp bình; (2): hiđro có rất ít trong không khí.
D. (1): nghiêng bình sang trái; (2): hiđro nhẹ hơn không khí.

Câu 8: Người ta có thể thu những khí nào sau đây bằng cách **đẩy không khí và để úp miệng bình** thu khí: Cl_2 , H_2 , CH_4 , CO_2 ?

- A. CH_4 , CO_2 . B. Cl_2 , H_2 . C. H_2 , CH_4 . D. Cl_2 , CO_2 .

Câu 9: Khi lắp hệ thống điều chế oxi, ta phải đặt ống nghiệm chứa hóa chất như hình nào dưới đây?



- A. (III). B. (II). C. (II) và (III). D. (I).

Câu 10: Tỉ khối của khí X đối với khí hiđro bằng 16. Khí X có khối lượng mol bằng:

- A. 16 gam. B. 32 gam. C. 64 gam. D. 8 gam.

Câu 11: Một chất khí có phân tử khối bằng 14 lần khí hiđro, khí đó là

- A. nitơ. B. oxi. C. clo. D. cacbonic.

Câu 12: X là chất khí có tỉ khối so với H_2 bằng 22, phân tử X có chứa 1 nguyên tử O. X là khí nào?

- A. NO . B. CO . C. N_2O . D. CO_2 .